TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 240/2026/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 367/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Tòng Thị T** - Sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Bản Hồng Sọt, xã Búng Lao, tỉnh Điện Biên.

- *Bị đơn:* Anh **Quàng Văn D** - Sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Bản Noong Luống, xã Thanh Yên, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tòng Thị T và anh Quàng Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tòng Thị T và anh Quàng Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Tòng Thị T và anh Quàng Văn D thỏa thuận thống nhất với nhau như sau: Giao cả 02 cháu Quàng Thị Thanh Tuyền, sinh ngày 07/8/2011, Quàng

Bảo An, sinh ngày 11/11/2017 cho anh Quàng Văn D trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho cả 02 cháu Tuyền và An cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên và có đủ khả năng lao động, Anh Dũng không yêu cầu chị Tâm cấp dưỡng nuôi con cùng với anh.

Chị Tòng Thị T được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở. Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể được thay đổi sau ly hôn khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung, riêng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, nợ riêng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Các đương sự đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Tòng Thị T và anh Quàng Văn D được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 2, Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng GĐKT-TT, THA TAND tỉnh ĐB;
- UBND X.Thanh Yên, T. Điện Biên;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Lò Văn Dinh